TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ THÁI BÌNH** **TỈNH THÁI BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 70/2021/QĐST-HNGĐ	*TP. Thái Bình, ngày 22 tháng 4 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THÁI BÌNH, TỈNH THÁI BÌNH

Căn cứ vào Điều 212, 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55; Điều 81; Điều 82; Điều 83 và Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 36/2021/TLST-HNGĐ ngày 07 tháng 4 năm 2021 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Chị Nguyễn Thị Thành P, sinh năm 1988;

Nơi cư trú: thôn 11, xã Đ, huyện Đ, tỉnh K.

- Anh Vũ Văn Q, sinh năm 1987;

Nơi cư trú: tổ 20, phường H, thành phố T, tỉnh T.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Thành P và anh Vũ Văn Q tự nguyện kết hôn, đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện Đ, tỉnh K vào ngày 18/9/2009. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hòa thuận, hạnh phúc, đến cuối năm 2012 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, tính cách không hòa hợp, bất đồng trong việc nuôi dạy con chung. Mâu thuẫn vợ chồng ngày càng trầm trọng, căng thẳng. Vợ chồng anh chị đã sống ly thân hơn 09 năm nay. Nay chị P và anh Q đều xác định tình cảm vợ chồng không còn, cuộc sống chung không hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được nên đề nghị Tòa án cho anh chị được thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Chị Nguyễn Thị Thành P và anh Vũ Văn Q có một con chung là Vũ Mạnh H, sinh ngày 29/3/2010. Ly hôn chị P, anh Q thỏa thuận: Chị

P trực tiếp nuôi dạy con H; anh Q không phải đóng góp cấp dưỡng nuôi con cùng chị P.

[3] Về chia tài sản: Chị Nguyễn Thị Thành P và anh Vũ Văn Q tự thỏa thuận giải quyết về tài sản, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Xét thấy: Việc thuận tình ly hôn của chị Nguyễn Thị Thành P và anh Vũ Văn Q là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị Thành P và anh Vũ Văn Q.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Chị Nguyễn Thị Thành P trực tiếp nuôi con Vũ Mạnh H, sinh ngày 29/3/2010. Anh Vũ Văn Q không phải đóng góp cấp dưỡng nuôi con cùng chị P.

Anh Q có quyền đi lại, thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung. Chị P và anh Q có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con và cấp dưỡng nuôi con khi cần thiết.

- Về chia tài sản: Không đặt ra giải quyết.

- Về lệ phí Tòa án: Chị Nguyễn Thị Thành P và anh Vũ Văn Q mỗi người phải nộp 150.000 đồng lệ phí giải quyết việc dân sự.

(*Chuyển số tiền 300.000 đồng chị P, anh Q đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thái Bình theo Biên lai thu tạm ứng lệ phí số 0000153 ngày 07 tháng 4 năm 2021 sang thi hành lệ phí*).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND TP. Thái Bình;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn (UBND xã Đ, huyện Đ, tỉnh K; GCNKH số 54, ngày 18/9/2009);
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Trần Hồng Sơn